

THÔNG BÁO CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện huyện Cử Chi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **Mua sắm vật tư phẫu thuật bổ sung của Bệnh viện huyện Cử Chi** thuộc dự toán: **Mua sắm vật tư phẫu thuật bổ sung của Bệnh viện huyện Cử Chi** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện huyện Cử Chi.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Cử Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Cử Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

3.2. Nhận qua mã QR code (Bảng báo giá file excel và file scan đóng dấu):



(Công ty gửi thư bảng báo giá về địa chỉ: Tổ mua sắm - số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Cử Chi, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 09 tháng 01 năm 2025 đến ngày 20 tháng 01 năm 2025.

- Cụ thể thời gian tiếp nhận báo giá mỗi ngày trong thời hạn quy định như sau:

- Sáng: Từ 07h30 đến 11h30;
- Chiều: Từ 13h30 đến 16h30.

- Các báo giá sẽ được Bệnh viện tiếp nhận trong giờ hành chính các ngày trong tuần (Bệnh viện sẽ không tiếp nhận báo giá vào ngày thứ 7 và chủ nhật hàng tuần).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ thời hạn tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị). (Đính kèm Phụ lục danh mục hàng hóa).

2. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện huyện Củ Chi.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 24 giờ đến 48 giờ tính từ khi nhà thầu nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tỷ lệ tạm ứng: không có.
- Thanh toán hợp đồng khi trúng thầu:
Hình thức thanh toán: chuyển khoản;

Thời hạn thanh toán: 90-120 ngày kể từ ngày bệnh viện nhận được hóa đơn tài chính và đầy hồ sơ thanh toán (bao gồm: Biên Bản nghiệm thu, Mẫu số 08a, Bảng đối chiếu công nợ) của nhà thầu;

5. Các thông tin khác:

- Nhà thầu vui lòng báo giá mẫu (Đính kèm Mẫu báo giá);
- Mô tả đặc tính kỹ thuật có thể được thay đổi khi HĐKHCN của Bệnh viện có nhu cầu;
- Địa điểm cung cấp hàng hóa sau khi trúng thầu và ký kết hợp đồng: Tại Kho hóa chất – Bệnh viện huyện Củ Chi – Địa chỉ: số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM;

Trân trọng *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TMS (THTT.02b);

GIÁM ĐỐC *[Chữ ký]*

Nguyễn Tô Bảo Hoàng



PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

Gói thầu: Mua sắm vật tư phẫu thuật bổ sung của Bệnh viện huyện Củ Chi
(Đính kèm Thông báo số: 57.../TB-BVCC, ngày 09/01/2025)

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Kim chọc dò cuống sống	Kim chọc dò cuống sống: Vật liệu : Thép 304 và nhựa y tế, gồm: kim mũi kim cương và trocar, kích cỡ 11 Gauge, trọng lượng: 22.9g. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, CE, FDA	Cái	80,0
2	Kim chọc khoan thân sống	Kim chọc và khoan thân sống size 3, cỡ 8 gauge (đường kính ngoài 4.2mm), gồm: - 01 nòng bên trong ống Trocar - 02 ống Trocar dạng rỗng nòng có đường kính ngoài 4.2mm, có vạch chia trên thân 120mm - 02 mũi kim tù - 02 mũi kim nhọn - 01 mũi khoan thân sống có vạch chia độ thể hiện độ sâu vào thân sống trên thân mũi khoan (tối đa 40mm) - Vật liệu: thép không gỉ, nhựa y tế và polycarbonate. - Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, CE, FDA	Bộ	100,0
3	Kim chọc đưa xi măng vào đốt sống	Kim chọc đưa xi măng size 3, 8 gauge, dung tích 1.5cc gồm: - 01 ống rỗng nòng - 01 kim chọc đẩy xi măng có vạch đo độ sâu - Vật liệu: Thép 304 và nhựa.	Cái	160,0
4	Xi măng sinh học kèm dung dịch pha	Xi măng sinh học kèm dung dịch pha gồm 20g xi măng tiết trùng dạng bột, là loại xi măng có độ nhớt cao, có cản quang, thời gian làm việc trung khoảng 8 phút ở 22 độ C * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, FDA	Gói	60,0
5	Bộ bơm áp lực đẩy xi măng kèm bộ trộn	Bộ bơm áp lực đẩy xi măng vào kim chọc kèm bộ trộn gồm: 01 tay trộn, 01 thân bộ trộn dung tích 70cc trong đó có cơ chế khóa Luer, 01 pittong áp lực để đẩy xi măng vào kim chọc, 01 phễu đổ xi măng vào bộ trộn, 01 dây hút chân không, 01 bộ kết nối với khóa Luer trên thân bộ trộn, 01 xy lanh để hút dung dịch pha vào xi măng thể tích 10ml, 01 kim tiêm * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, CE, FDA	Bộ	60,0



STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
6	Bơm áp lực đẩy xi măng kèm bộ trộn	<ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu: nhựa y tế cao cấp (có những thành phần bằng thép không gỉ) - Hệ thống bơm xi măng không bóng gồm 06 bộ phận + 01 bộ trộn được trang bị lưỡi dao trộn với vòng xoay ngoại luân, có cửa sổ mở phía bên để lắp xylanh + 01 phễu đổ xi măng và dung dịch trộn + 01 pittong đẩy xi măng vào xylanh + 01 xylanh chứa xi măng được kết nối với bộ trộn + 01 tay cầm được sử dụng với xylanh + 01 ống nối kéo dài tránh tiếp xúc trực tiếp với tia X - Hệ thống bơm được trang bị van an toàn, được kích hoạt khi áp lực bên trong xylanh quá cao hoặc khi bơm đẩy đi quá nhanh. - Bộ bơm đo và kiểm soát xi măng với áp lực bơm cao (120 bars) - Dung tích bơm tối đa hơn 10cc * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, CE 	Bộ	10,0
7	Vít đa trục rỗng nòng qua da	<ul style="list-style-type: none"> - Mũi vít vật liệu Colbalt Chrome với vòng vương miện Titanium - Thân vít vật liệu hợp kim Titanium - Vít rỗng nòng - Vít có hai bước ren để tăng cố định vào xương, phù hợp cho vùng xương xốp và vùng xương cứng - Phần bẻ của mũi vít dài $\geq 13.5\text{mm}$ cho phép nắn chỉnh trượt - Vít đi với hệ thống rod $\leq 4.75\text{mm}$ - Có nhiều loại đường kính khác nhau: từ $\leq 4.5\text{mm}$ - $\geq 7.5\text{mm}$, bước tăng $\leq 1\text{mm}$ - Chiều dài vít từ $\leq 35\text{mm}$ - $\geq 80\text{mm}$ với bước tăng $\leq 5\text{mm}$ - Đồng bộ với nẹp dọc qua da đường kính $\leq 4.75\text{mm}$ và ốc khóa trong qua da tự gãy có chiều cao ban đầu $\geq 10.3\text{mm}$ 	Cái	100,0
8	Ốc khóa trong	<ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu: hợp kim Titanium - Khoảng cách giữa hai bước ren $\leq 0.9\text{mm}$ - Đường kính ren $\geq 7.8\text{mm}$ - Chiều cao ban đầu trước khi bẻ mũi vít khóa trong: $\geq 10.3\text{mm}$ - Tự gãy khi vận đủ lực - Đồng bộ với vít cột sống ngực/thắt lưng đa trục rỗng nòng qua da và nẹp dọc qua da uốn sẵn $\leq 4.75\text{mm}$ * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, CE, FDA 	Cái	100,0
9	Nẹp dọc uốn sẵn qua da cột sống ngực lưng hợp kim Cobalt Chrome	<ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu: Cobalt Chrome - Đường kính: $\leq 4.75\text{mm}$ - Uốn sẵn - Chiều dài từ $\leq 30\text{mm}$ - $\geq 90\text{mm}$ với bước tăng $\leq 5\text{mm}$ - Đồng bộ với vít cột sống ngực/thắt lưng đa trục rỗng nòng qua da và ốc khóa trong qua da tự gãy có chiều cao ban đầu $\geq 10.3\text{mm}$ * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, CE, FDA 	Cái	40,0

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
10	Miếng ghép đĩa đệm nhân tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu: PEEK - Đầu hình viên đạn, có răng. - Số điểm đánh dấu cản quang: 4 điểm - Chiều dài: 25, 30mm - Chiều cao: 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 và 15mm - Chiều rộng trước /sau : 10mm - Độ uốn: 6 độ - Diện tích bề mặt 133mm² với chiều dài 25mm, 156mm² với chiều dài 30mm - Khoảng ghép xương từ: 0.3 - 1.17 cc tùy kích thước. - Đóng gói trong hộp đã được tiệt trùng. - Có 2 đầu gắn dụng cụ để đặt gắn thẳng 0 độ hoặc gắn nghiêng 15 độ - Cách nhận biết khi đặt đĩa đệm hoàn chỉnh là: Sau khi đặt vào đĩa đệm bệnh nhân sẽ cho hình ảnh X quang(Lateral hình chữ H, A/P là 3 đường thẳng song song) * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO, FDA 	Cái	15,0
TỔNG CỘNG (10 KHOẢN)				



BẢNG BÁO GIÁ
Kính gửi: Bệnh viện huyện Củ Chi

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh....., số điện thoại liên hệ....., email.....”
Căn cứ thông báo mời chào giá của Bệnh viện huyện Củ Chi và khả năng cung cấp của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý viện bảng báo giá các hàng hóa như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư y tế theo Quyết định số 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021/Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/04/2017*	Mã ký hiệu/Chứng loại	Thành phần, chủng loại, tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Hãng/Nước Chủ sở hữu	Năm sản xuất	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Phân loại	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Tiêu chuẩn chất lượng	Thời gian giao hàng	Giá trúng thầu tại các CSYT (nếu có)	Tên đơn vị trúng thầu (nếu có)	Ghi chú		
1																								
2																								
TỔNG CỘNG																								

Ghi chú:

* Theo hướng dẫn tại Công văn số 12609/SYT-KHTC ngày 27/11/2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 3514/QĐ-BYT ngày 21/11/2024.

- Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có).
- Giá chào là giá đã bao gồm phí vận chuyển, bán giao, các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).
- Báo giá có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày báo giá.
- Nội dung nào không có thông tin nhà thầu để trống.

.....Ngày ... tháng ... năm 2025
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

